

THÔNG TƯ

Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió quốc gia và quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh.

2. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tiềm năng điện gió lý thuyết* là tiềm năng điện gió được xác định với vận tốc gió từ 6,0 m/s trở lên tại độ cao 80 m.

2. *Tiềm năng điện gió kỹ thuật* là tiềm năng điện gió có thể triển khai xây dựng và vận hành dự án điện gió với điều kiện kỹ thuật và công nghệ hiện tại.

3. *Tiềm năng điện gió tài chính* là tiềm năng điện gió có thể triển khai khai thác dự án hiệu quả, đem lại lợi nhuận cho chủ đầu tư.

Chương II

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ QUỐC GIA

Điều 3. Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia là Đề án quy hoạch nhằm xác định tổng tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật trên phạm vi cả nước, phân bố tiềm năng gió theo các vùng hoặc tỉnh trong từng giai đoạn đầu tư xây dựng đến năm 2020, có xét đến năm 2030.

Điều 4. Nội dung quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

1. Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia (sau đây gọi là Đề án quy hoạch) bao gồm những nội dung chính sau đây:

a) Tổng quan về tình hình phát triển điện gió trên thế giới và Việt Nam: Hiện trạng khai thác, cung ứng và sử dụng; Xu hướng phát triển; Biện pháp và chính sách hỗ trợ phát triển; Thực trạng phát triển điện gió ở Việt Nam và các nghiên cứu về tiềm năng điện gió hiện có ở Việt Nam.

b) Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội của Việt Nam: Hiện trạng và định hướng phát triển đến năm 2020, có xét đến năm 2030.

c) Hiện trạng và quy hoạch phát triển lưới điện Việt Nam đến năm 2020, có xét đến 2030.

d) Xác định tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật, khả năng khai thác nguồn năng lượng gió của Việt Nam.

đ) Danh mục vùng tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật.

e) Chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế và tài chính cho phát triển điện gió.

g) Đánh giá tác động môi trường trong hoạt động điện gió.

h) Các giải pháp và cơ chế chính sách.

i) Kết luận và kiến nghị.

2. Nội dung chi tiết của quy hoạch phát triển điện gió quốc gia quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Trình tự, thủ tục lập và trình thẩm định quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

1. Lập đề cương chi tiết và lựa chọn tư vấn

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách cho việc lập quy hoạch phát triển điện gió quốc gia, Tổng cục Năng lượng lập đề cương chi tiết, dự toán kinh phí, kế hoạch xây dựng Đề án quy hoạch và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt;

b) Tổng cục Năng lượng lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực theo quy định hiện hành để giao lập Đề án quy hoạch theo đề cương và dự toán kinh phí được duyệt và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt.

2. Lập và trình thẩm định quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

a) Tổ chức tư vấn được chọn tiến hành lập quy hoạch phát triển điện gió quốc gia theo đúng đề cương đã được duyệt và thời hạn được giao;

b) Trong quá trình lập Đề án quy hoạch, tổ chức tư vấn phải thực hiện các bước báo cáo trung gian để lấy ý kiến các cơ quan liên quan và hoàn chỉnh Đề án quy hoạch;

c) Sau khi hoàn thành Đề án quy hoạch, tổ chức tư vấn trình Tổng cục Năng lượng Hồ sơ trình thẩm định Đề án quy hoạch.

d) Hồ sơ trình thẩm định quy hoạch phát triển điện gió quốc gia gồm:

- Mười lăm (15) bộ Đề án quy hoạch và một (01) CD/DVD/USB chứa file báo cáo Đề án quy hoạch và các tài liệu kèm theo (số liệu đo gió đầy đủ được sử dụng để xây dựng Đề án quy hoạch, các tài liệu có liên quan khác).

- Mười lăm (15) bản báo cáo tóm tắt Đề án quy hoạch.

Điều 6. Thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

1. Thẩm định và trình phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió quốc gia

a) Tổng cục Năng lượng chịu trách nhiệm thẩm định Đề án quy hoạch trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Tổng cục Năng lượng có thể thuê tư vấn thẩm định, tư vấn phản biện phục vụ công tác thẩm định;

b) Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Năng lượng phải gửi văn bản xin ý kiến về nội dung Đề án quy hoạch tới các cơ quan và địa phương có liên quan;

c) Các cơ quan và địa phương được xin ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu và có văn bản trả lời gửi Tổng cục Năng lượng trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến về Đề án quy hoạch;

d) Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan và địa phương có liên quan, Tổng cục Năng lượng hoàn chỉnh báo cáo thẩm định Đề án quy hoạch trình Bộ trưởng Bộ Công Thương;

đ) Trường hợp Đề án quy hoạch cần bổ sung, hiệu chỉnh, Tổng cục Năng lượng có văn bản chi tiết yêu cầu tổ chức tư vấn bổ sung, hiệu chỉnh Đề án quy hoạch. Trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, hiệu chỉnh, tổ chức tư vấn phải hoàn thiện Đề án quy hoạch theo yêu cầu trình Tổng cục Năng lượng;

e) Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được Đề án quy hoạch đã được hoàn chỉnh, Tổng cục Năng lượng báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

g) Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gồm:

- Tờ trình phê duyệt quy hoạch.
- Dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch.
- Đề án quy hoạch hoàn chỉnh.
- Báo cáo tóm tắt của Đề án quy hoạch.
- Văn bản góp ý của các cơ quan, địa phương có liên quan.
- Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, địa phương có liên quan.

2. Tổng cục Năng lượng chịu trách nhiệm công bố quy hoạch phát triển điện gió quốc gia trên Công báo và website của Tổng cục Năng lượng.

3. Kinh phí thẩm định và công bố quy hoạch phát triển điện gió quốc gia được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

4. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ Công Thương đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định sửa đổi, bổ sung quy hoạch phát triển điện gió quốc gia.

Chương III

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ CẤP TỈNH

Điều 7. Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh) là Đề án quy hoạch nhằm xác định tổng tiềm năng điện gió kỹ thuật và tài chính, phân bố tiềm năng gió tại các khu vực trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 8. Nội dung quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

1. Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh (sau đây gọi là Đề án quy hoạch) gồm những nội dung chính sau đây:

- a) Tổng quan về tình hình phát triển điện gió tại Việt Nam và của tỉnh.
- b) Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh.
- c) Hiện trạng và phương hướng phát triển nguồn điện và lưới điện trên địa bàn tỉnh.
- d) Xác định tiềm năng điện gió kỹ thuật và tài chính và khả năng khai thác nguồn năng lượng gió của tỉnh.

đ) Quy hoạch khu vực cho phát triển điện gió và Danh mục các dự án điện gió; Diện tích và ranh giới các khu vực cho phát triển điện gió; quy mô công suất của các dự án điện gió.

- e) Phương án đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.
- g) Nhu cầu vốn đầu tư và hiệu quả tài chính của dự án.
- h) Đánh giá tác động môi trường trong hoạt động điện gió.
- i) Các giải pháp và cơ chế chính sách.
- k) Kết luận và kiến nghị.

2. Nội dung chi tiết của quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Trình tự và thủ tục lập và trình quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

1. Lập đề cương chi tiết và lựa chọn tư vấn

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách bố trí cho công tác quy hoạch, Sở Công Thương chịu trách nhiệm lập đề cương chi tiết và dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phê duyệt;

b) Sở Công Thương lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực để giao lập quy hoạch trên cơ sở đề cương và dự toán được duyệt và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

2. Lập và trình quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

a) Tổ chức tư vấn được chọn tiến hành lập Đề án quy hoạch theo đúng đề cương đã được duyệt và thời hạn được giao;

b) Trong quá trình lập Đề án quy hoạch, tổ chức tư vấn phải thực hiện các bước báo cáo trung gian để lấy ý kiến các cơ quan liên quan và hoàn chỉnh Đề án quy hoạch;

c) Sở Công Thương chịu trách nhiệm lấy ý kiến các cơ quan liên quan, Công ty điện lực tỉnh và Tổng Công ty điện lực miền có liên quan đến Đề án quy hoạch. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản xin ý kiến, các cơ quan, đơn vị được xin ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu, góp ý bằng văn bản gửi Sở Công Thương và tổ chức tư vấn lập Đề án quy hoạch;

d) Hồ sơ trình Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh bao gồm:

- Tờ trình phê duyệt quy hoạch của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Mười (10) bộ Đề án quy hoạch hoàn chỉnh và một (01) CD/USB chứa file báo cáo Đề án Quy hoạch và các tài liệu kèm theo (Thuyết minh, Phụ lục, dữ

liệu, số liệu, ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan và các tài liệu tham chiếu khác).

- Mười (10) bộ báo cáo tóm tắt của Đề án quy hoạch.
- Văn bản góp ý, kiến nghị của các cơ quan có liên quan.
- Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan.

Điều 10. Thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

1. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh

a) Tổng cục Năng lượng chịu trách nhiệm thẩm định Đề án quy hoạch trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Tổng cục Năng lượng có thể thuê tư vấn thẩm định, tư vấn phản biện phục vụ công tác thẩm định;

b) Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Năng lượng phải gửi văn bản xin ý kiến về nội dung Đề án quy hoạch tới các cơ quan và địa phương có liên quan;

c) Các cơ quan và địa phương được xin ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu và có văn bản trả lời gửi Tổng cục Năng lượng trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến về Đề án quy hoạch;

d) Sau khi nhận được ý kiến chính thức bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Tổng cục Năng lượng hoàn chỉnh báo cáo thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt;

đ) Trường hợp Đề án quy hoạch cần bổ sung, hiệu chỉnh, trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Năng lượng có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức tư vấn sửa đổi, bổ sung Đề án quy hoạch;

e) Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ khi nhận được Đề án quy hoạch hoàn chỉnh, Tổng cục Năng lượng hoàn thành báo cáo thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Đề án quy hoạch.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm công bố Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh trên website của tỉnh.

3. Kinh phí thẩm định và công bố quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

4. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương từng thời kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định sửa đổi, bổ sung Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Năng lượng có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Tổng cục Năng lượng phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xem xét và đề xuất Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi, giám sát, kiểm tra việc hoạt động phát triển các dự án điện gió tại địa phương theo quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh được phê duyệt.

Điều 12. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các dự án quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán lập Đề án quy hoạch trước ngày Thông tư có hiệu lực và đã ký kết hợp đồng thuê tư vấn, thì dự án quy hoạch thực hiện theo quyết định đã được phê duyệt.

2. Trường hợp đề cương quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa ký kết hợp đồng thuê tư vấn lập quy hoạch, thì thực hiện theo quy định của Thông tư này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2013.!

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- Văn phòng TW và các ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân TC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Website Tổng cục Năng lượng;
- Bộ Tư pháp (Bộ kiểm tra VBQPPL);
- Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW);
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Lưu VT, TCNL, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Dương Quang

Phụ lục 1

NỘI DUNG ĐỀ ÁN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ QUỐC GIA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06 /2013/TT-BCT
ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

A. Phần thuyết minh

Chương 1. Tổng quan về tình hình phát triển điện gió trên thế giới và Việt Nam

1.1. Hiện trạng khai thác, cung ứng và sử dụng

1.2. Công nghệ và xu hướng phát triển năng lượng gió

1.3. Các chính sách vùng và quốc gia liên quan đến phát triển điện gió

1.4. Thực trạng phát triển điện gió ở Việt Nam và các nghiên cứu về tiềm năng điện gió hiện có ở Việt Nam

1.5. Phương pháp nghiên cứu lập quy hoạch

1.6. Cơ chế hỗ trợ phát triển điện gió hiện hành

Chương 2. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội của Việt Nam

2.1. Đặc điểm tự nhiên

2.1.1. Vị trí địa lý

2.1.2. Đặc điểm địa hình

2.1.3. Điều kiện khí tượng

2.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội

2.2.1. Hiện trạng kinh tế - xã hội

2.2.2. Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, có xét đến năm 2030

2.3. Hiện trạng và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, có xét đến năm 2030

Chương 3. Hiện trạng và phương hướng phát triển nguồn điện Việt Nam đến năm 2020, có xét đến năm 2030

3.1. Hiện trạng nguồn và lưới điện quốc gia

3.2. Hiện trạng tiêu thụ điện

3.3. Hiện trạng tỷ lệ nguồn điện gió

3.4. Nhu cầu phụ tải điện quốc gia

3.5. Phương hướng phát triển nguồn điện quốc gia đến năm 2020, có xét đến năm 2030 và hạn chế đến việc phát triển điện gió hiện nay.

Chương 4. Xác định tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật, khả năng khai thác nguồn năng lượng gió của Việt Nam

4.1. Các số liệu đầu vào.

4.2. Phương pháp xử lý số liệu.

4.3. Các kết quả chính.

4.4. Đặc điểm của gió.

4.5. Tiêu chí xác định tên vùng tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật

4.6. Xác định sơ bộ các khu vực phù hợp cho phát triển điện gió

4.7. Đánh giá lại tiềm năng gió lý thuyết theo số liệu quan trắc.

4.8. Tiềm năng gió kỹ thuật

4.9. Bản đồ atlas gió ứng với các độ cao điển hình

Chương 5. Danh mục vùng tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật

5.1. Phân loại vùng phát triển điện gió

5.2. Xếp loại sơ bộ vùng có tiềm năng gió và xếp loại theo tiêu chí tiềm năng điện gió lý thuyết và kỹ thuật

5.3. Xác định và phân loại các vùng có khả năng phát triển điện gió

5.4. Phân loại vùng có tiềm năng phát triển điện gió

Chương 6. Chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế và tài chính cho phát triển điện gió

6.1. Xác định các chỉ tiêu kỹ thuật điện gió

6.2. Xác định các chỉ tiêu kinh tế, tài chính cho các dự án điện gió

6.3. Xác định trợ giá điện gió theo từng giai đoạn 5 năm

Chương 7. Đánh giá tác động môi trường trong hoạt động điện gió

7.1. Đánh giá các ảnh hưởng việc sử dụng đất.

7.2. Tái định cư.

7.3. Đánh giá tác động môi trường.

7.4. Kết luận

Chương 8. Các giải pháp và cơ chế chính sách

8.1. Các giải pháp chủ yếu về vốn, thủ tục

8.2. Các cơ chế chính sách về hỗ trợ phát triển điện gió.

8.3. Tổ chức thực hiện.

Chương 9. Kết luận và kiến nghị

B. Các phụ lục, bản vẽ và bản đồ

Phụ lục 2

NỘI DUNG ĐỀ ÁN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2013/TT-BCT
ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

A. Phần thuyết minh

Chương 1. Tổng quan về tình hình phát triển điện gió tại Việt Nam và của tỉnh

- 1.1. Công nghệ và xu hướng phát triển năng lượng gió
- 1.2. Các chính sách vùng và quốc gia liên quan đến phát triển điện gió
- 1.3. Thực trạng phát triển điện gió ở Việt Nam và các nghiên cứu về tiềm năng năng lượng gió hiện có ở Việt Nam

1.4. Phương pháp nghiên cứu lập quy hoạch

1.5. Cơ chế hỗ trợ phát triển điện gió

Chương 2. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh

2.1. Đặc điểm tự nhiên

2.1.1. Vị trí địa lý

2.1.2. Đặc điểm địa hình

2.1.3. Đặc điểm sông ngòi

2.1.4. Điều kiện khí tượng

2.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội

2.2.1. Hiện trạng kinh tế - xã hội

2.2.2. Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội

2.3. Hiện trạng và kế hoạch sử dụng đất

Chương 3. Hiện trạng và phương hướng phát triển nguồn điện và lưới điện trên địa bàn tỉnh

3.1. Hiện trạng nguồn và lưới điện tỉnh

3.2. Nhu cầu phụ tải điện tỉnh

3.3. Kế hoạch phát triển nguồn điện trên địa bàn tỉnh trong 10 năm và 20 năm tới.

Chương 4. Xác định tiềm năng điện gió kỹ thuật và tài chính và khả năng khai thác nguồn năng lượng gió của tỉnh

4.1. Các số liệu đầu vào.

4.2. Phương pháp xử lý số liệu.

4.3. Các kết quả chính.

4.4. Đặc điểm của gió.

- 4.5. Bản đồ atlas gió ứng với các độ cao điển hình
- 4.6. Xác định các khu vực có tiềm năng gió cho phát triển điện gió
- 4.7. Đánh giá lại tiềm năng gió lý thuyết theo số liệu quan trắc.
- 4.8. Xác định công suất điện gió lý thuyết, kỹ thuật và tài chính theo từng vùng

Chương 5. Quy hoạch khu vực cho phát triển điện gió và Danh mục các dự án điện gió giai đoạn đến năm 2020 có xét đến năm 2030: Diện tích và ranh giới các khu vực cho phát triển các dự án điện gió; quy mô công suất của các dự án điện gió.

- 5.1. Tiêu chí lựa chọn
- 5.2. Xếp hạng sơ bộ
- 5.3. Xác định và phân loại các vùng có khả năng phát triển điện gió
- 5.3. Danh mục các dự án điện gió (Diện tích và ranh giới các khu vực phát triển các dự án điện gió; quy mô công suất của từng dự án điện gió)

Chương 6. Định hướng đầu nối hệ thống điện quốc gia

- 6.1. Cấp điện áp đầu nối từng vùng
- 6.2. Công suất đầu nối vào hệ thống điện tại các địa điểm đầu nối

Chương 7. Nhu cầu vốn đầu tư và hiệu quả tài chính của dự án

- 7.1. Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của dự án điện gió nối lưới
- 7.2. Dự kiến tổng mức đầu tư.
- 7.3. Phân kỳ đầu tư và dự kiến nhu cầu hỗ trợ theo Quyết định 37/2011/QĐ-TTg theo từng thời kỳ.
- 7.4. Dự kiến suất đầu tư các dự án từng vùng.
- 7.5. Phân tích hiệu quả tài chính của dự án.

Chương 8. Đánh giá tác động môi trường trong hoạt động điện gió

- 8.1. Đánh giá các ảnh hưởng việc sử dụng đất.
- 8.2. Tái định cư.
- 8.3. Đánh giá tác động môi trường.
- 8.4. Kết luận

Chương 9. Các giải pháp và cơ chế chính sách

- 9.1. Các giải pháp chủ yếu
- 9.2. Các cơ chế chính sách.
- 9.3. Tổ chức thực hiện.

Chương 10. Kết luận và kiến nghị

B. Các phụ lục, bản vẽ và bản đồ